Trung A Ham - Thich Tue Sy dich (73)

Kinh A Hàm — Trung A Hàm

Trung A Ham - Thich Tue Sy dich

Thư mục BuddhaSasana

Lưu ý: Đọc với phông chữ CN-Times nâng cấp hay Arial Unicode MS

Trung A H m Kinh

Mục Lục Tổng Quát

01. PHẨM BẢY PHÁP

02. PHẨM NGHIỆP TƯƠNG ƯNG

03. PHẨM XÁ-LÊ TỬ TƯƠNG ƯNG

04. PHẨM VỊ TẰNG HỮU PHÁP

05. PHẨM TẬP TƯƠNG ƯNG

06. PHẨM VƯƠNG TƯƠNG ƯNG

07. PHẨM TRƯỜNG THỌ VƯƠNG

08. PHẨM UẾ

09. PHẨM NHÂN

097. Kinh Đại Nhân

098. Kinh Niệm Xứ

099. Kinh Khổ Ấm (I)

100. Kinh Khổ Ấm (II)

101. Kinh Tăng Thượng Tâm

102. Kinh Niệm

103. Kinh Sư Tử Hống

104. Kinh Ưu-Đàm-Bà-Là

105. Kinh Nguyện

106. Kinh Tưởng

10. PHẨM LÂM

11. PHẨM ĐẠI (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần đầu)

12. PHẨM PHẠM CHÍ (Phần sau)

13. PHẨM CĂN BỔN PHÂN BIỆT

14. PHẨM TÂM

15. PHẨM SONG

16. PHẨM ĐẠI (Phần sau)

17. PHẨM BỒ-ĐA-LỢI

18. PHẨM LỆ

Source: LotusMedia lotusmedia.net

KINH TRUNG A HÀM

Hán Dịch: Phật Đà Da Xá & Trúc Phật Niệm, Việt Dịch & Hiệu Chú: Thích Tuệ Sỹ

9. PHẨM NHÂN 105. KINH NGUYỆN [1] T ôi nghe như vầy.

Một thời Đức Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ có một Tỳ-kheo sống cô độc tại một nơi xa vắng, ẩn dật ở chỗ yêân tĩnh, thiền tọa tư duy, trong tâm khởi lên ý nghĩ: “Đức Thế Tôn thăm hỏi ta, nói chuyện với ta, thuyết pháp cho ta nghe để được giới cụ túc [02] mà không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh [03] , ở nơi không tịnh. [04] “

Bấy giờ vào lúc xế, sau khi suy nghĩ như vậy rồi, vị Tỳ-kheo ấy liền từ chỗ thiền tọa đứng dậy, đi đến Đức Phật. Đức Thế Tôn nhìn thấy vị Tỳ-kheo ấy từ xa đi đến, nhân nơi Tỳ-kheo ấy, Ngài bảo các vị Tỳ-kheo:

“Các ngươi hãy ước nguyện rằng: ‘Đức Thế Tôn thăm hỏi ta, nói chuyện với ta, thuyết pháp cho ta nghe’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Ta có thân tộc. Mong sao kia nhờ ta mà khi thân hoại mạng chung chắc chắn họ được lên chỗ lành, sanh vào cõi trời’. Vậy hãy thành tựu được giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Các thí chủ cung cấp cho ta y phục, đồ ăn uống, giường chõng, thuốc thang, đủ mọi thứ để nuôi thân. Mong cho kia nhờ sự bố thí này mà có nhiều công đức, có đại quang minh, được nhiều phước báo’. Vậy hãy thành tựu được giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh. “Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta có thể nhẫn chịu được sự đói, khát, nóng, lạnh, muỗi mòng châm chích, sự áp bức của gió, của mặt trời; bị tiếng xấu, bị đánh đập cũng có thể nhẫn chịu; bản thân bị tật bệnh rất là đau khổ, cho đến mạng sống sắp tuyệt, các sự không được vui, ta cũng đều có thể kham nhẫn’. Vậy hãy thành tựu được giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta kham nhẫn được điều không hoan lạc. Nếu sanh tâm không hoan lạc, không bao giờ để đắm trước’. Vậy hãy thành tựu được

giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Nếu ta sanh khởi ba niệm ác bất thiện, niệm dục, niệm nhuế, niệm hại; mong ta không bao giờ để đắm trước với ba niệm ác bất thiện đó’. Vậy hãy thành tựu được giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta ly dục, ly pháp ác bất thiện, cho đến chứng đắc đệ Tứ thiền, thành tựu và an trụ’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta dứt hẳn ba kiết, chứng đắc quả Tu-đà-hoàn, không bị rơi xuống pháp ác, quyết định thú hướng đến quả vị Chánh giác, tối đa còn bảy lần ở cõi trời. Sau bảy lần qua lại rồi liền chứng đắc khổ biên’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta đã dứt hết ba kết, làm mỏng dâm, nộ, si; chỉ còn một lần qua lại ở cõi trời, cõi người. Sau một lần qua lại rồi liền chứng đắc khổ biên’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh, ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta dứt hết năm phần kiết, sanh vào thế gian kia mà chứng đắc Niết-bàn, được pháp bất thối, không trở lại thế gian này’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta được tịch tịnh giải thoát, ly sắc, chứng đắc vô sắc với định như vậy, tự thân chứng ngộ, thành tựu và an trụ, do tuệ quán mà đoạn trừ lậu và biến tri lậu’. Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh ở nơi không tịnh.

“Này Tỳ-kheo, hãy ước nguyện rằng: ‘Mong ta được như ý túc, thiên nhãn trí, tha tâm trí, túc mạng trí, sanh tử trí, các lậu đã dứt sạch, chứng đắc vô lậu, tâm giải thoát, tuệ giải thoát, ngay trong đời này tự tri tự giác, tự thân chứng ngộ, thành tựu và an trụ, biết một cách như thật rằng ‘Sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã vững, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa’.’ Vậy hãy thành tựu giới cụ túc và không phế bỏ thiền định, thành tựu quán hạnh ở nơi không tịnh”.

Lúc bấy giờ, Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết giảng, khéo thọ lãnh, khéo ghi nhớ, từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đảnh lễ dưới chân Phật, đi nhiễu quanh ba vòng rồi lui ra. Tỳ-kheo ấy lãnh thọ lời Phật dạy, ẩn dật nơi yên tĩnh, thiền tọa tư duy, tu hành tinh cần, tâm không phóng dật. Do ẩn dật những nơi yên tĩnh, thiền tọa tư duy, tu hành tinh cần, tâm không phóng dật để đạt đến mục đích mà thiện nam tử cạo bỏ râu tóc, khoác áo ca-sa, chí tín, lìa bỏ gia đình, sống không gia đình, xuất gia học đạo, là đây chỉ mong thành tựu phạm hạnh vô thượng, ngay trong đời này mà tự tri tự giác, tự thân chứng ngộ, thành tựu và an trụ, biết một cách như thật rằng ‘Sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã

vững, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa'. Tôn giả ấy đã biết pháp rồi, liền chứng quả A-la-hán.

Phật thuyết như vậy. Các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

-ooOoo-

Chú thích:

[01] Tương đương Pāli, M. 6 Ākaṅkheyyasuttaṃ. Tham chiếu, A. 10. 71 Ākaṅkha. [02] Đắc cụ túc giới . Pāli: sampannasīla, giới được thành tựu. [03] Thành tựu quán hạnh. Pāli: vipassanāya samannāgato. [04] Không tĩnh xứ . Pāli: suññāgāra, chỗ trống không, trống trải.

-ooOoo-

trang trước

đầu trang

trang kế

[Thư mục BuddhaSasana]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.